

Số: 468 /TM-TTYT

Krông Pa, ngày 18 tháng 6 năm 2024

THƯ YÊU CẦU BÁO GIÁ
Về việc mua sản phẩm dinh dưỡng (Tiểu dự án 2 của Dự án 3) năm 2024

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp hàng hóa

Trung tâm Y tế huyện Krông Pa có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 16 của Nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024, để làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu “Mua sắm sản phẩm dinh dưỡng thuộc Tiểu dự án 2 của dự án 3 CTMTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện năm 2024, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Krông Pa, địa chỉ: Số 142 Thống Nhất, thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Nay Vang, P.Trưởng Khoa Dược-TTB-VTYT, điện thoại: 0935 437 647, Email: todauthauttytkrpa@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Dược-TTB-VTYT, Trung tâm Y tế huyện Krông Pa. Số 142 Thống Nhất, thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.

- Nhận qua email: todauthauttytkrpa@gmail.com.

4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 10h ngày 18 tháng 6 năm 2024 đến trước 17h ngày 21 tháng 6 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời gian có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

Danh mục hàng hóa (Danh mục mua sắm sản phẩm dinh dưỡng) có *Phụ lục 1 danh mục chi tiết kèm theo*.

Trân trọng kính mời./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, KD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Minh Hiền

11001

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC

Phụ lục 2

DANH MỤC MUA SẢN PHẨM DINH DƯỠNG (TIÊU DỰ ÁN 2 CỦA DỰ ÁN 3) NĂM 2024

(Kèm theo Thư yêu cầu báo giá số 468 /TM-TTYYT ngày 18/6/2024 của Trung tâm Y tế huyện Krông Pa)

STT	Danh mục hàng hóa	Tên thương mại	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Nước sản xuất	Hãng sản xuất	Thành phần, hàm lượng	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Đa vi chất cho trẻ em suy dinh dưỡng từ 6 tháng đến 59 tháng tuổi							Cho 1 gói 1gam: Vitamin C (acid ascorbic) 30mg ; Sắt (Sắt III pyrophosphat) 12,5mg; Vitamin B3 (Nicotinamid) 6mg; Vitamin E (DL-alpha tocopherol) 5mg ; Kẽm (Kẽm sulfat) 5mg; Đồng (Đồng sulfat) 0,56mg; Vitamin B1 (Thiamin nitrat) 0,5mg;Vitamin B2 (Riboflavin) ,5mg; Vitamin B6 (Pyridoxin hydroclorid) 0,5mg; Vitamin A (Retinyl acetate) 300mcg; Acid folic 90mcg ; Iod (Kali iodid) 90mcg ; Selen (Natri selenit) 17mcg ; Vitamin D3 (Cholecalciferol) 5mcg; Vitamin B12 (Cyanocobalamin) 0,9mcg; Phụ liệu: Chất độn (lactose, amidon), chất tạo ngọt tự nhiên (Saccharose), hương liệu tổng hợp (hương sữa), chất kết dính (Polyvinyl pyrrolidon K30)	Gói	43.000			Hàm lượng phải đảm bảo theo Quyết định 3452/QĐ-BYT ngày 06/9/2023
2	Đa vi chất cho trẻ em suy dinh dưỡng từ 5 đến 16 tuổi							Trong 1 gói 25 g có chứa: Năng lượng 107 Kcal; Chất đạm 3,2g; Chất béo 2,4g; Hydrat cacbon 17,5g; Chất xơ hòa tan: 1,05g; Canxi 100mg; Natri 100mg; Sắt 12,5mg; Kẽm 5mg; Đồng 0,18mg; Iot 25mcg; Selen 5,75mcg; Vitamin C 8mg; Vitamin E 1,8mg; Vitamin B3 1,75mg; Vitamin B20,2mg; Vitamin A 300mcg; Vitamin B1 0,2mg; Vitamin B6 0,21mg; Acid Folic 48,7mcg; Vitamin D3 1,65mcg; Vitamin B12 0,3mcg	Gói	19.592			Hàm lượng phải đảm bảo theo Quyết định 3452/QĐ-BYT ngày 06/9/2023
Cộng khoản: 02													

Ghi chú: Đơn vị cung cấp báo giá chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và phải bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá.